

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG
Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 29-6-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trọng Tình;

Bà Trần Thị Quý.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1999, tại Cà Mau; tên gọi khác: Không; địa chỉ thường trú: Ấp X, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau; địa chỉ tạm trú: Số F, khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn T1** (Không rõ năm sinh) và bà **Lê Thị N**, sinh năm 1959. Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- **Bị hại:** Ông **Nguyễn Huỳnh P**, sinh năm 1986 và bà **Phạm Thị Tuyết M**, sinh năm 1985; cùng địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, ông **P** có mặt, bà **M** vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông **Đỗ Do T2**, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt;

2. Ông **Dương Quốc L**; sinh năm 1998; địa chỉ: Xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Hồ Phi C là bạn. Do không có tiền, T và C cùng rủ nhau đi tìm tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 07 giờ ngày 02/12/2022, T thuê xe G đi từ tỉnh Đồng Nai đến phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương gặp C cùng đi tìm tài sản không người trông coi để chiếm đoạt. Khi gặp C, T đưa cho C 01 đoạn sắt tròn dài 44,5cm, C điều khiển xe mô tô biển số 61C1-861.99 chở T đi đến khu vực xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày, khi T và C đi đến nhà ông Nguyễn Huỳnh P ở ấp X, xã T, thấy không có người trông coi, cửa khóa bên ngoài nên C dùng xe bên hông nhà ông P và bà M rồi cả hai đi đến trước cửa nhà.

C dùng đoạn sắt tròn dài 44,5cm mang theo cạy mở ổ khóa nhà, còn T đứng canh giới. Khi cạy mở được ổ khóa, cả hai đi vào trong nhà. T vào phòng khách, C vào phòng ngủ bên trong để tìm tài sản. T nhìn thấy 01 ti vi hiệu Asanzo, 01 CPU máy tính, 01 bàn phím máy tính, 01 con chuột máy tính, 01 âm ly và 01 loa để trên bàn nên T tháo dây điện, rồi đem tất cả tài sản để trên bộ ván trong nhà cách vị trí đặt tài sản ban đầu khoảng 02 mét, rồi tiếp tục cùng C đi qua khu vực nhà dưới để tìm tài sản. Lúc này, bà M sử dụng điện thoại xem camera của gia đình thì phát hiện nhà có 02 thanh niên đang trộm cắp tài sản. Bà M điện thoại báo cho ông P biết và trình báo Công an xã T. Ông P đi về nhà, thấy xe mô tô của T và C đang để bên ngoài nên rút chìa khóa khỏi xe rồi đi đến khóa cửa nhà lại. Khi nhìn thấy ông P, T và C bỏ chạy khỏi nhà bằng cửa sau. Ông P đuổi theo thì bị C dùng cây gỗ dài khoảng 01 mét đánh trúng cánh tay trái; T nhặt đá trên đường ném trúng vào vùng đầu phía sau tai trái của ông P để tẩu thoát. Táy đẩy bộ xe mô tô biển số 61C1-861.99 để chạy trốn thì bị Công an xã T bắt giữ, còn C chạy trốn thoát.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 82/KLHD-ĐGTS ngày 08/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: 01 ti vi hiệu Asanzo màu đen, 3inch; 01 CPU máy vi tính màu đen xanh, hiệu Emaster; 01 cái loa, hiệu Microlab, màu đen và 01 amply hiệu Microlab, màu xám đen; 01 bàn phím máy vi tính hiệu Dell màu đen và 01 con chuột máy vi tính màu đen không nhãn hiệu; 01 đồng hồ nữ đeo tay, hiệu Bee Sister và 02 chiếc nhẫn bằng vàng 10K có tổng giá trị là 8.500.000 đồng.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-BTU ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố Nguyễn Văn T về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn T phạm “Tội trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động (ĐTDD) nhãn hiệu Samsung màu vàng, màn hình cảm ứng đã bị bể màn hình. Đây là tài sản của đối tượng **C. T** khai đã cùng **C** thực hiện hành vi trộm tài sản, hiện chưa bắt được **C** nên cần tiếp tục tạm giữ điện thoại và tìm kiếm **C** để làm rõ.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, màu xanh – đen, số khung RLCE 55P10CY 103729, số máy 55P1-103731. Qua tra cứu, xe mô tô trên được cơ quan có thẩm quyền cấp biển số là 69N1-646.31 do ông **Dương Quốc L** đứng tên chủ sở hữu. Đối với biển số 61C1-861.99. Qua tra cứu xác định biển số 61C1-861.99 được cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius có số khung RLCUE3240 JY171096, số máy E3X9E464943 do **Đỗ Do T2** đứng tên chủ sở hữu. Hiện tại, ông **L** và ông **T2** không có cư trú tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên không lấy được lời khai của 2 người này. Xe này là phương tiện bị cáo **P** và đối tượng **C** dùng để thực hiện hành vi trộm tài sản nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 đoạn sắt tròn dài 44,5cm thu giữ trong quá trình điều tra. Đây là công cụ bị cáo và đối tượng **C** sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Văn T** không có ý kiến tranh luận gì, đồng ý với tội danh và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Văn T** trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, thấy ân hận về việc đã gây ra. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQCSĐT **Công an huyện B**, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người tham gia tố tụng khác không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở kết luận như sau: Ngày 02/12/2022, tại **ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương**, **Nguyễn Văn T** cùng **Hồ Phi C** lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông **Nguyễn Huỳnh P** và bà **Phạm Thị Tuyết M** đã lén lút chiếm đoạt 01 tivi hiệu Asanzo màu đen, 3inch; 01 CPU máy vi tính màu đen xanh, hiệu Emaster; 01 cái loa, hiệu Microlab, màu đen và 01 amply hiệu Microlab, màu xám đen; 01 bàn phím máy vi tính hiệu Dell, màu đen và 01 con

chuột máy vi tính màu đen, không nhãn hiệu có tổng giá trị là 6.500.000 đồng. Khi bị phát hiện, bị cáo đã dùng đá ném vào người của bị hại làm cho bị hại bị xây sát ở tai.

[3] Bị cáo là người thành niên, có khả năng nhận thức đầy đủ, có khả năng nhận biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi bị pháp luật cấm, nhưng vì lười lao động mà muốn nhanh có tiền tiêu xài nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi này của bị cáo đã cấu thành **T3** trộm cắp tài sản với tình tiết định khung là hành hung để tẩu thoát được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 29/CT-VKSBTU ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự trước khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người chủ động đến nhà **C** để cả hai cùng đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi bị phát hiện, bị cáo có hành vi ném đá vào bị hại để tẩu thoát. Hành vi của bị cáo thể hiện sự manh động, nguy hiểm, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây tổn hại về sức khỏe cho bị hại. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[7.1] 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung màu vàng, màn hình cảm ứng đã bị bể màn hình Model SM-G532G/DS, Imei: 355213/09/074580/3. Đây là tài sản của đối tượng **C**, điện thoại cài mật khẩu và **C** hiện đang bỏ trốn. **T** khai đã cùng **C** thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên cần tiếp tục giao điện thoại cho CQCSĐT Công an Huyện tạm giữ điện thoại, tìm kiếm **C** để làm rõ.

[7.2]. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, màu xanh – đen, số khung RLCE 55P10CY 103729, số máy 55P1-103731. Qua tra cứu, xe mô tô trên được cơ quan có thẩm quyền cấp biển số là 69N1-646.31 do ông **Dương Quốc L** đứng tên chủ sở hữu. Hiện tại, ông **L** không có cư trú tại địa phương, không rõ đi đâu nên không lấy được lời khai của ông **L**. Đối với biển số 61C1-861.99. Qua tra cứu xác định biển số 61C1-861.99 được cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, số khung RLCUE3240 JY171096, số máy E3X9E464943 do **Đỗ Do T2**

đứng tên chủ sở hữu. Hiện tại, ông T2 không có cư trú tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên không lấy được lời khai của ông T2.

CQCSĐT ban hành thông báo tìm chủ sở hữu xe có số khung, số máy nêu trên qua sóng của Đài phát t và truyền hình Bình Dương nhưng không có kết quả. Qua tra cứu, xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xe này là phương tiện bị cáo P và đối tượng C dùng để thực hiện hành vi trộm tài sản nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7.3] 01 đoạn sắt tròn dài 44,5cm thu giữ trong quá trình điều tra là công cụ bị cáo T và đối tượng C sử dụng để làm công cụ phạm tội, hiện dụng cụ này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người tên Hồ Phi C, Nguyễn Văn T khai ngày 02/12/2022 C cùng T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hiện tại C không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên đề nghị CQCSĐT Công an huyện B tiếp tục xác minh điều tra, xử lý.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm đ khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biên pháp tư pháp:

- Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, màn hình cảm ứng (bị bể màn hình) Model SM-G532G/DS, Imei: 355213/09/074580/3 (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong do điện thoại cài mã khóa);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, màu xanh – đen, số khung RLCE 55P10CY 103729, số máy 55P1-103731 và 01 biển số xe 61C1-861.99.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn sắt tròn dài 44,5cm.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn T** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Lê Thị Bích Huệ